TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số: 566/2018/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Nhà Bè, ngày 08 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 487/2018/TLST-DS ngày 26 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1950.

Bà Trịnh Thị N, sinh năm 1954.

Cùng địa chỉ: 451/5 Phạm Thế Hiển, Phường C, Quận M, Tp. H.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1960.

Địa chỉ: 23/15/42A Đường 16, Phường D, Quận M, Tp. H.

Bà Trịnh Thị G, sinh năm 1964.

Địa chỉ: 219/9 Tổ 9, Ấp 1, xã P, huyện B, Tp. H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Chí Đ, sinh ngày 30/12/1991. Địa chỉ: 219/9 Tổ 9, Ấp 1, xã P, huyện B, Thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Nguyễn Thanh L, bà Trịnh Thị N và bị đơn ông Nguyễn Văn R, bà Trịnh Thị G thống nhất xác định:

Ông Nguyễn Văn R và bà Trịnh Thị G là cha, mẹ của anh Nguyễn Chí Đ, sinh ngày 30/12/1991.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh L và bà Trịnh Thị N tự nguyện chịu án phí là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng

được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0033385 ngày 26/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Ông L, bà N được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Lựu